

THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
(Kèm theo Thông báo số 353/TB-UBND ngày 09/7/2024 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	So sánh thực hiện với (%)	
					Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3	4=3/1	5=3/2
	TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	1.280.504	536.340	954.544	74,54	177,97
A	Thu ngân sách NN trên địa bàn	678.900	52.838	341.744	50,34	646,78
I	Các khoản thu cân đối ngân sách	78.900	39.799	54.190	68,68	136,16
1	Thu từ doanh nghiệp NNTU					
2	Thu từ doanh nghiệp NN Địa phương		504	1.562		309,71
3	Thu từ đơn vị có vốn đầu tư nước ngoài					
4	Thu từ khu vực KT ngoài quốc doanh	25.000	16.052	19.141	76,57	119,25
5	Lệ phí trước bạ	27.500	10.649	17.283	62,85	162,30
6	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.600	758	115	7,16	15,11
7	Thuế thu nhập cá nhân	10.000	3.465	6.679	66,79	192,76
8	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản					
9	Thu tiền thuê đất	2.000	1.486	1.711	85,56	115,17
10	Thu phí và lệ phí	3.300	2.008	2.421	73,37	120,59
11	Thu khác ngân sách	7.500	3.271	4.389	58,52	134,19
12	Thu từ quỹ đất công ích	2.000	1.607	889	44,47	55,35
II	Các khoản thu để ĐTPT	600.000	12.079	287.177	47,86	2.377,54
III	Thu hỗ trợ khi NN thu hồi đất		851	175		20,62
IV	Thu hồi các khoản chi năm trước			25		
V	Các khoản thu để lại QL qua NS		110	176		
B	Thu kết dư ngân sách NS xã, TT					
C	Thu bổ sung NS huyện	601.604	271.896	317.965	52,85	116,94
1	Bổ sung cân đối	597.781	243.244	298.921	50,01	122,89
2	Bổ sung mục tiêu	3.823	28.652	19.044		66,46
D	Thu chuyển nguồn		122.701	207.364		169,00
E	Thu bổ sung NS cấp xã	0	88.905	87.472		98,39
1	Bổ sung cân đối		57.154	71.747		125,53
2	Bổ sung mục tiêu		31.751	15.725		49,53